

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 21 - 02 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân C;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân L và bà Lê Thị H.

- **Thư ký phiên toà:** bà Nhiếp Thị L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh HN tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Tuấn A - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn K** - sinh năm 1982; nơi ĐKKHKT: thôn TS, xã TN, huyện TL, tỉnh HN; nơi ở: thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh HN; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết C1 và bà Vũ Thị C2 (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị X và có 01 con sinh năm 2008; tiền án: ngày 10/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2014, chưa thi hành xong khoản truy thu nộp ngân sách Nhà nước 2.100.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: ngày 11/7/2011, bị Công an huyện TL, tỉnh HN xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa thi hành; ngày 11/11/2021, bị Công an huyện TL, tỉnh HN xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chưa thi hành; đặc điểm nhân thân: ngày 24/6/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh HN xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 28/01/2005, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 09/11/2012, bị Công an huyện TL, tỉnh HN xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/11/2022 đến ngày 08/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Nguyễn Tuấn T- sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn TB, xã TN, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đinh Q H1; vắng mặt.
2. Anh Trần Văn Q; vắng mặt.
3. Anh Lê Văn P; vắng mặt.
4. Anh Lê XT; vắng mặt.
5. Anh Lê Văn T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/9/2022, Nguyễn Văn K đến quán Karaoke XT có địa chỉ tại thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh HN do anh Nguyễn Tuấn T- sinh năm 1985, trú tại thôn DB, xã TN, huyện TL, tỉnh HN làm chủ để hát. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi hát xong, K đến quầy để thanh toán tiền và nợ tiền hát. Sau đó, K đi đến khu vực sập uống nước ở đối diện quầy thanh toán, thì xảy ra mâu thuẫn với anh Lê Văn P - sinh năm 1991, trú tại thôn TB, xã TN, huyện TL, tỉnh HN. K dùng tay tát 01 nhát vào mặt P. Nhìn thấy vậy, anh T đi đến hỏi K lý do vì sao K đánh anh P, thì K liên tục chửi bới anh T và nói: *“Đ.mẹ mày, tao thích đánh thì tao đánh”*. Anh T liền dùng tay tát 02 nhát vào mặt K, K lao vào định đánh anh T thì được anh P can ngăn và đẩy K ra ngoài cổng. Khi ra ngoài cổng, K tiếp tục chửi: *“Đ.mẹ thằng T Nhung, hôm nay tao sẽ giết mày”*. Sau đó, anh T gọi điện cho ông Đinh Q H1 - sinh năm 1972, trú tại thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh HN và anh Trần Văn Q - sinh năm 1986, trú tại thôn DB, xã TN, huyện TL, tỉnh HN là người quen của K để nói chuyện và đến quán khuyên ngăn K. Còn K đi về nhà, rồi cầm theo 01 khẩu súng (K khai là khẩu súng còn tự chế bắn đạn bi xe đạp, dài khoảng 01m, có báng súng bằng gỗ màu nâu, súng có 02 nòng gồm nòng bên trong bằng sắt và nòng bên ngoài bằng nhựa) cùng 01 con dao bầu dài 25cm, chuôi dao bằng gỗ có đường kính 02cm dài 10cm, lưỡi dao bằng sắt dài 15cm, bản rộng nhất lưỡi dao rộng 04cm, mũi dao nhọn, K khai là để đi bắn chim. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, K đi qua quán Karaoke XT, thì nhìn thấy anh T đang ngồi uống nước ở sập đối diện quầy thanh toán cùng ông H1 và anh Q. Nghĩ đến việc lúc trước bị anh T tát vào mặt, nên K đã cầm theo khẩu súng và con dao bầu đi vào trong quán hát. Khi đến gần vị trí mọi người uống nước, K rút khẩu súng và con dao bầu từ sau lưng ra, dơ nòng súng, mũi dao hướng về phía anh T, rồi tiến lại vị trí anh T cùng mọi người đang ngồi. Khi cách anh T khoảng 1,5m, lúc này tay trái K cầm 01 khẩu súng, tay phải cầm 01 con dao bầu, giơ nòng súng, mũi dao chỉ thẳng vào người anh T và nói: *“Đ.mẹ thằng T Nhung, hôm nay tao giết mày, tao chấp cả họ nhà mày”*. Do sợ K sẽ giết mình, nên anh T ngồi im không nói gì. Thấy vậy, ông H1 đứng dậy ôm chặt lấy người K, anh Q đứng dậy giật khẩu súng và con dao từ tay của K để can ngăn. Sau khi ông H1 và anh Q can

ngăn K, thì anh T mới đứng dậy, cầm điều cày dài khoảng 50cm để phòng thân. Sau đó, ông Q và anh H1 chở K về nhà, trên đường chở K về thì anh Q đã trả lại khẩu súng và con dao cho K; còn anh T do lo sợ K sẽ giết mình và gia đình, nên đã đóng cửa quán đi về nhà. Đến khoảng hơn 00 giờ 00 phút ngày 14/9/2022, K tiếp tục cầm theo con dao bầu đi đến quán tìm anh T, nhưng lúc này tại quán chỉ có anh Lê XT- sinh năm 1993 và anh Lê Văn T2 - sinh năm 1994, cùng trú tại thôn TB, xã TN, huyện TL, tỉnh HN là nhân viên của quán đang trông coi quán. K hỏi anh Nguyễn Tuấn T đâu, thì anh T2 và anh Lê XT trả lời anh Nguyễn Tuấn T đã về nhà không có ở đây, nên K bỏ ra về. Sau đó, anh T2 gọi điện cho anh T thông báo là K tiếp tục cầm theo dao bầu đến quán tìm anh T nhưng không thấy, nên đã đi về. Do lo sợ K sẽ giết mình và gia đình, nên anh T gửi đơn trình báo sự việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện TL và đề nghị khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn K.

Nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện TL đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và điều tra theo quy định.

* Vật chứng thu giữ, gồm:

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện TL đã tiến hành sao chép dữ liệu camera quán Karaoke XT ra 01 USB nhãn hiệu Kingston, được niêm phong trong bì ký hiệu M1; thu giữ 01 dao bầu dài 25cm, chuôi dao bằng gỗ dài 10cm, đường kính chuôi dao 02cm, phần lưỡi dao bằng sắt dài 15cm, bản rộng nhất của phần lưỡi dao rộng 04cm, mũi dao nhọn do Nguyễn Văn K tự nguyên giao nộp.

- Đối với khẩu súng còn tự chế mà Nguyễn Văn K khai sử dụng để đe dọa giết anh T: quá trình điều tra K khai đã ném xuống sông Đáy khu vực cầu BL thuộc địa phận thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh HN. Cơ quan CSĐT Công an huyện TL đã phối hợp cùng Công an xã TN tổ chức truy tìm, nhưng không có kết quả.

- Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn K, song Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

* Về trách nhiệm dân sự: các bên liên quan không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTL ngày 17/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Văn K về tội “Đe dọa giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Đe dọa giết người”. Áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Văn K từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 dao bầu; lưu trong hồ sơ vụ án 01 USB.

- Bị cáo Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: do có mâu thuẫn trước đó, nên khoảng 22 giờ 20 phút ngày 13/9/2022, tại quán Karaoke XT có địa chỉ tại thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh HN, Nguyễn Văn K đã liên tục chửi bới và nói với anh Nguyễn Tuấn T: “Đ.mẹ thằng T Nhung hôm nay tao sẽ giết mày”. Đến khoảng 22 giờ 50 cùng ngày, K đã cầm theo 01 khẩu súng còn tự chế bắn đạn bi xe đạp và 01 con dao bầu dài 25cm đến quán Karaoke XT, rồi rút khẩu súng và con dao bầu từ sau lưng ra, dơ nòng súng, mũi dao hướng về phía anh T, rồi tiến lại vị trí anh T đang ngồi. Khi cách anh T khoảng 1,5m, lúc này tay trái K cầm 01 khẩu súng, tay phải cầm 01 con dao bầu, giơ nòng súng, mũi dao chỉ thẳng vào người anh T và nói: “Đ.mẹ thằng T Nhung, hôm nay tao giết mày, tao chấp cả họ nhà mày”. Do sợ K sẽ giết mình, nên anh T ngồi im không nói gì. Sau khi được mọi người can ngăn, thì anh T đóng cửa quán rồi đi về nhà. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 14/9/2022, K tiếp tục cầm theo con dao bầu đi đến quán Karaoke XT tìm anh T nhưng không thấy, nhân viên quán Karaoke đã gọi điện thông báo cho anh T. Do lo sợ K sẽ giết mình và gia đình, nên anh T gửi đơn trình báo sự việc đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL, đề nghị xử lý đối với K.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được sống, quyền được tôn trọng và bảo vệ tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đe dọa giết người, làm cho người bị đe dọa lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm tội “Đe dọa giết người” quy định tại khoản 1 Điều

133 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân rất xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần, đã nhiều lần bị kết án và phải đi chấp hành hình phạt tù, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: các bên liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 dao bầu: đây là công cụ phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu, tiêu hủy.
- Đối với 01 USB chứa dữ liệu sao chép camera tại quán Karaoke XT: đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo; nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với việc Nguyễn Văn K cất giữ khẩu súng, sau đó sử dụng để đe dọa anh Nguyễn T2 T: quá trình điều tra K khai khẩu súng đó là súng còn tự chế, K đã ném xuống sông Đáy khu vực cầu BL thuộc địa phận thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh HN. Cơ quan CSĐT Công an huyện TL đã phối hợp với Công an xã TN truy tìm nhưng không thu giữ được. Do đó, không có căn cứ để giám định, xác định khẩu súng trên có phải là vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ hay không. Cơ quan CSĐT Công an huyện TL không xử lý trách nhiệm hình sự hoặc hành chính đối với K về hành vi “Tàng trữ vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ” là có căn cứ.

- Đối với hành vi Nguyễn Văn K dùng tay tát 01 nhát vào mặt anh Lê Văn P và anh Nguyễn Tuấn T dùng tay tát 02 nhát vào mặt K: quá trình điều tra xác định anh P và K đều không bị thương tích gì, không có yêu cầu, đề nghị gì. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện TL không xem xét xử lý đối với K về hành vi tát anh P và không xem xét xử lý đối với anh T về hành vi tát K là có căn cứ.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 133, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Đe dọa giết người”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (29/11/2022).

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 dao bầu (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/01/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện TL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL); lưu trong hồ sơ vụ án 01 USB, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

3. Án phí: bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HN;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân C

